BỘ NGOẠI GIAO

BỘ NGOẠI GIAO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2014/TB-LPQT	*Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2014*

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại Khoản 3, Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ê-xtô-ni-a về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao, ký tại Niu-oóc ngày 27 tháng 9 năm 2013, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2014.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Ngự

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA Ê-XTÔ-NI-A
VỀ
MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ê-xtô-ni-a, sau đây gọi là "các Bên ký kết",

Mong muốn tạo thuận lợi cho việc nhập cảnh, xuất cảnh và đi lại của công dân của mình,

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân của mỗi Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao còn giá trị được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia.

2. Những người nêu tại Khoản 1 Điều này được phép cư trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia không quá chín mươi (90) ngày, trong thời hạn một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày nhập cảnh đầu tiên. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Bên ký kết mà người mang hộ chiếu là công dân, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú cho những người này.

Điều 2

1. Công dân của mỗi Bên ký kết, mang hộ chiếu ngoại giao còn giá trị, là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc phái đoàn đại diện tại tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ của Bên ký kết kia, được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh trong suốt nhiệm kỳ công tác.

2. Việc miễn thị thực dành cho những người nêu tại Khoản 1 Điều này cũng được áp dụng đối với vợ, chồng và con của họ, với điều kiện người này cũng mang hộ chiếu ngoại giao.

3. Trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhập cảnh, những người nêu tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này phải hoàn tất các thủ tục đăng ký cư trú cần thiết tại cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại.

Điều 3

Công dân mỗi Bên ký kết nêu tại Điều 1 và Điều 2 Hiệp định này phải nhập cảnh, xuất cảnh hoặc quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu dành cho khách quốc tế.

Điều 4

1. Công dân mỗi Bên ký kết phải tuân thủ pháp luật hiện hành của Bên ký kết kia khi nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh qua cửa khẩu và trong thời gian cư trú trên lãnh thổ Bên ký kết đó.

2. Các Bên ký kết sẽ thông báo cho nhau ngay khi có sự thay đổi luật pháp và quy định về nhập cảnh, quá cảnh và cư trú đối với người nước ngoài.

3. Hiệp định này không ảnh hưởng đến quyền của mỗi Bên ký kết từ chối nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn cư trú của bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia bị coi là người không được hoan nghênh.

Điều 5

Mỗi Bên ký kết có quyền tạm thời đình chỉ việc thực hiện toàn bộ hoặc một phần Hiệp định này vì lý do an ninh, trật tự xã hội và sức khỏe cộng đồng. Quyết định đình chỉ hoặc quyết định rút lại việc đình chỉ thực hiện Hiệp định phải được thông báo cho Bên ký kết ký kết kia qua đường ngoại giao không chậm hơn ba mươi (30) ngày trước khi quyết định đình chỉ hoặc rút lại việc đình chỉ có hiệu lực.

Điều 6

1. Các Bên ký kết sẽ trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu ngoại giao, kèm theo thông tin chi tiết mô tả hộ chiếu này, trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi ký Hiệp định này.

2. Các Bên ký kết sẽ trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu ngoại giao mới, kèm theo thông tin chi tiết mô tả hộ chiếu này, không chậm hơn ba mươi (30) ngày trước ngày hộ chiếu này được đưa vào sử dụng.

Điều 7

Mọi bất đồng liên quan đến việc giải thích và thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị qua đường ngoại giao.

Điều 8

1. Hiệp định này có hiệu lực vào ngày thứ chín mươi (90) kể từ ngày nhận được văn bản sau cùng qua đường ngoại giao, qua đó các Bên ký kết thông báo cho nhau về việc đã hoàn thành các thủ tục pháp lý trong nước cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

2. Các sửa đổi và bổ sung đối với Hiệp định này có thể được thực hiện thông qua thỏa thuận bằng văn bản qua đường ngoại giao giữa các Bên ký kết. Những văn bản này được coi là một phần không thể tách rời của Hiệp định.

3. Hiệp định này có giá trị vô thời hạn. Mỗi Bên ký kết có thể chấm dứt Hiệp định này bằng văn bản thông báo qua đường ngoại giao. Trong trường hợp này, Hiệp định sẽ hết hiệu lực sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo chấm dứt Hiệp định.

ĐỂ LÀM BẰNG, những đại diện dưới đây được ủy quyền của Chính phủ mỗi nước đã ký Hiệp định này.

Làm tại New York, ngày 27 tháng 9 năm 2013, thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Ê-xtô-ni-a và tiếng Anh; các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh được dùng làm cơ sở.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA Ê-XTÔ-NI-A**
PHẠM BÌNH MINH **BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO**	**URMAS PAET** **BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO**